

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KẾ TOÁN MUA HÀNG

1.1. Khái niệm

1.1.1. Khái niệm

Kế toán mua hàng là quá trình ghi chép, theo dõi và quản lý các giao dịch liên quan đến việc mua nguyên vật liệu, hàng hóa và các dịch vụ của doanh nghiệp. Quá trình này bao gồm việc kiểm soát các hóa đơn mua hàng, xác minh và phân loại chi phí, cũng như đảm bảo rằng các khoản thanh toán được thực hiện một cách chính xác và kịp thời.

Trong kế toán mua hàng, mục tiêu chính là đảm bảo rằng tất cả các giao dịch mua hàng được ghi chép một cách chính xác, giúp doanh nghiệp có thể theo dõi chi phí, quản lý dòng tiền và tuân thủ các quy định về thuế. ([Kế toán mua hàng là gì? Nhiệm vụ của kế toán mua hàng \(accgroup.vn\)](#))

1.1.2. Đặc điểm, phân loại

+ **Đặc điểm:**

- Hàng hóa phải được thông qua một phương thức mua và thanh toán tiền hàng nhất định.
- Khi doanh nghiệp sở hữu hàng hóa thì sẽ mất quyền sở hữu tiền hay một loại hàng hóa khác tương đương.
- Hàng hóa mua vào với mục đích bán ra hoặc gia công sản xuất rồi bán ra.

+ **Phân loại:**

- Phân loại theo ngành hàng:
 - Hàng hóa là vật tư, thiết bị, nguyên vật liệu dùng để sản xuất kinh doanh.
 - Hàng hóa là công nghệ phẩm tiêu dùng.
 - Hàng hóa là lương thực, thực phẩm dùng để chế biến.
- Phân loại theo nguồn hình thành:
 - Hàng hóa mua trong nước
 - Hàng hóa nhập khẩu
 - **Hàng nhận góp vốn liên doanh,...**
- Các phương thức mua hàng:

Các doanh nghiệp có thể mua hàng trong nước hay mua hàng nhập khẩu

– Mua hàng trong nước:

- Mua hàng theo phương thức trực tiếp: Căn cứ vào hợp đồng kinh tế đã ký kết, doanh nghiệp sẽ cử nhân viên có chuyên môn mang giấy ủy nhiệm nhận hàng đến để nhận hàng theo điều khoản trong hợp đồng hay mua hàng trực tiếp tại cơ sở sản xuất, tại thị trường và chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa về doanh nghiệp. Tiền mua hàng có thể thanh toán bằng tiền mặt hay tiền chuyển khoản tùy theo hợp đồng mua bán giữa hai bên thỏa thuận.
- Mua hàng theo phương thức chuyển hàng: Bên bán sẽ căn cứ vào hợp đồng kinh tế đã được ký kết hoặc đơn mua hàng để chuyển hàng cho doanh nghiệp, giao hàng tại kho hay tại địa điểm do doanh nghiệp quy định trước. Chi phí vận chuyển bên nào phải trả tùy thuộc vào điều kiện quy định trong hợp đồng. Khi vận chuyển hàng hóa đi thì hàng hóa bên bán vẫn đang được nắm quyền sở hữu, hàng mua chỉ thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp khi doanh nghiệp nhận được hàng và chấp nhận thanh toán.

– Mua hàng nhập khẩu:

- Nhập khẩu theo phương thức trực tiếp: DN sẽ trực tiếp tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng với nước ngoài, trực tiếp nhận hàng và thanh toán tiền hàng.
- Nhập khẩu theo phương thức ủy thác: DN sẽ phải thông qua một bên thứ ba về xuất nhập khẩu và họ sẽ thực hiện việc nhập khẩu hàng hóa cho mình.

1.1.3. Vai trò, nhiệm vụ

+ **Vai trò:**

- Kiểm soát chi phí và tối ưu hóa nguồn lực tài chính
- Đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong các giao dịch mua hàng
- Xây dựng mối quan hệ tốt với nhà cung cấp
- Hỗ trợ các quyết định kinh doanh thông qua các báo cáo chi tiết

+ **Nhiệm vụ:**

- Theo dõi, ghi chép và phản ánh kịp thời, chính xác những chỉ tiêu mua hàng về số lượng, đơn giá, chủng loại, quy cách và thời điểm ghi nhận mua hàng.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc mua hàng để thực hiện đúng kế hoạch mua hàng đã đề ra theo từng nguồn hàng, từng nhà cung cấp, từng đơn đặt hàng với và tình hình thanh toán với người bán.
- Cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác cho lãnh đạo doanh nghiệp để mức dự trữ hàng hóa có thể được dự trù và xác định một cách hiệu quả nhất.

1.2. Ý nghĩa và sự cần thiết của đề tài nghiên cứu:

Trong những năm qua, hoạt động kinh tế của Việt Nam đang ngày càng phát triển mạnh mẽ với thành phần các doanh nghiệp đa dạng và phong phú. Vì vậy, các doanh nghiệp muốn khẳng định vị trí của mình, muốn đem lại hoạt động kinh doanh hiệu quả thì một trong những điều tất yếu nắm bắt và quản lý tốt nguồn hàng hóa, vật tư nhập vào vì nó quyết định đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và là bước đệm để doanh nghiệp có thu nhập bù đắp chi phí bỏ ra, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Bên cạnh đó, mục đích hoạt động của doanh nghiệp là thu được lợi nhuận nên việc xác định đúng đắn kết quả kinh doanh nói chung và về kết quả thu được nói riêng là rất quan trọng. Bên cạnh các biện pháp quản lý chung, việc tổ chức công tác kế toán mua hàng là rất cần thiết vì nó giúp doanh nghiệp có đầy đủ thông tin kịp thời và chính xác để đưa ra quyết định kinh doanh hợp lý và đúng đắn.

1.3. Luật, nghị định, chuẩn mực, thông tư.

▪ Luật:

- Luật số 88/2015/QH13, Quốc Hội khóa XIII, ban hành về “*Luật Kế toán 2015*”, ngày ban hành 20/11/2015, ngày hiệu lực 01/01/2017.

▪ Nghị định:

- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP về “*Luật kế toán*”, do Chính phủ ngày ban hành ngày 30/12/2016, ngày hiệu lực 01/01/2017.

▪ Chuẩn mực:

- Chuẩn mực số 02 – Hàng tồn kho
- Chuẩn mực số 14 – Doanh thu và thu nhập khác

Các chuẩn mực này được ban hành kèm theo quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 của Bộ Tài Chính (được hướng dẫn thực hiện bởi Thông tư 161/2007/TT-BTC, Thông tư 202/2014/TT-BTC).

▪ **Thông tư:**

Thông tư số 200/2014/TT-BTC về “*Chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ*”, do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/12/2014, ngày hiệu lực 04/02/2015. Thông tư số 53/2016/TT-BTC về “*Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*”, do Bộ Tài Chính ban hành ngày 21/03/2016, ngày hiệu lực 21/03/2016.

+ **Hạch toán kế toán mua hàng theo Thông tư 200:**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Thông tư này hướng dẫn kế toán áp dụng đối với các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ đang thực hiện kế toán theo Chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ được vận dụng quy định của Thông tư này để kế toán phù hợp với đặc điểm kinh doanh và yêu cầu quản lý của mình. ([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#).)

Điều 29. Tài khoản 156 – Hàng hóa

1. Nguyên tắc kế toán

- a) “Tài khoản 156 dùng để phản ánh giá trị hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các loại hàng hóa của doanh nghiệp bao gồm hàng hóa tại các kho hàng, quầy hàng, hàng hóa bất động sản. Hàng hóa là các loại vật tư, sản phẩm do doanh nghiệp mua về với mục đích để bán (bán buôn và bán lẻ). Trường hợp hàng hóa mua về vừa dùng để bán, vừa dùng để sản xuất, kinh doanh không phân biệt rõ ràng giữa hai mục đích bán lại hay để sử dụng thì vẫn phản ánh vào tài khoản 156 “Hàng hóa”.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

“Trong giao dịch xuất nhập – khẩu ủy thác, tài khoản 156 chỉ được sử dụng với bên giao ủy thác, không sử dụng với bên nhận ủy thác (bên nhận giữ hộ). Mua, bán hàng hóa liên quan đến các giao dịch bằng ngoại tệ được thực hiện theo quy định tại Điều 69 – hướng dẫn kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

- b) “Những trường hợp sau đây không phản ánh vào tài khoản 156 “Hàng hóa”

- Hàng hóa được nhờ bán hộ, nhờ giữ hộ từ các doanh nghiệp khác;
 - Hàng hóa mua về sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh (ghi vào các tài khoản 152 “Nguyên liệu, vật liệu”, hoặc tài khoản 153 “Công cụ, dụng cụ”,...).”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
- c) “Kế toán xuất, nhập, tồn kho hàng hóa trên tài khoản 156 được phản ánh theo nguyên tắc giá gốc quy định trong Chuẩn mực kế toán “Hàng tồn kho”. Giá gốc hàng hóa mua vào, bao gồm: Giá mua, chi phí thu mua (vận chuyển, bốc xếp, bảo quản hàng từ nơi mua về kho doanh nghiệp, chi phí bảo hiểm,...), thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường (nếu có), thuế GTGT hàng nhập khẩu (nếu không được khấu trừ). Trường hợp mua hàng hóa về để dùng cho việc bán lại nhưng vì lý do nào đó nên cần phải gia công, sơ chế, tân trang, phân loại chọn lọc để làm tăng thêm giá trị hoặc khả năng bán ra của hàng hóa thì giá mua hàng gồm cả chi phí gia công, sơ chế.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
- “Giá gốc của hàng hóa mua vào được tính theo từng nguồn hàng nhập vào và phải theo dõi, phản ánh riêng biệt giá mua và chi phí để mua hàng hóa.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
 - “Để tính giá trị hàng hóa tồn kho, kế toán có thể áp dụng một trong các phương pháp sau:
 - + Phương pháp nhập trước – xuất trước;
 - + Phương pháp thực tế đích danh;
 - + Phương pháp bình quân gia quyền;”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
 - “Một số doanh nghiệp có đặc thù (ví dụ như các doanh nghiệp kinh doanh siêu thị hoặc tương tự) có thể sử dụng biên pháp xác định giá trị hàng tồn kho cuối kỳ theo phương pháp Giá bán lẻ. Phương pháp này thường được các doanh nghiệp áp dụng trong ngành bán lẻ để tính giá trị của hàng tồn kho với số lượng lớn các mặt hàng thay đổi nhanh chóng và có lợi nhuận biên tương tự mà không thể sử dụng các phương pháp tính giá gốc khác. Giá gốc hàng tồn kho được tính bằng

cách lấy giá bán của hàng tồn kho trừ đi lợi nhuận biên theo tỷ lệ phần trăm hợp lý. Tỷ lệ được dùng có tính đến những mặt hàng đó có thể bị giảm giá xuống thấp hơn giá bán lúc đầu của nó. Thông thường mỗi bộ phận bán lẻ sẽ sử dụng một tỷ lệ phần trăm bình quân riêng.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

- “Chi phí thu mua hàng hóa trong kỳ được tính đối với hàng hóa tiêu thụ trong kỳ và hàng hóa tồn kho cuối kỳ. Việc lựa chọn phương thức phân bổ chi phí thu mua hàng hóa còn phụ thuộc vào tình hình cụ thể theo từng doanh nghiệp nhưng vẫn phải thực hiện đúng theo nguyên tắc nhất quán.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
- d) “Trường hợp hàng hóa mua vào được nhận kèm theo sản phẩm, hàng hóa, phụ tùng thay thế (đề phòng trường hợp bị hư hỏng), kế toán phải xác định và ghi nhận riêng sản phẩm, hàng hóa, phụ tùng thay thế hợp lý. Giá trị hàng hóa nhập kho là giá đã trừ giá trị sản phẩm, hàng hóa, thiết bị, phụ tùng thay thế.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))
- đ) “Kế toán chi tiết hàng hóa phải thực hiện theo từng kho, từng loại, từng nhóm hàng hóa.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

2. Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 156 - Hàng hóa

Bên Nợ:

- “Giá trị hàng hóa mua vào theo hóa đơn mua hàng (bao gồm các loại thuế không được hoàn trả lại);
- Chi phí thu mua hàng hóa;
- Giá trị của hàng hóa thuê ngoài gia công (gồm giá mua vào và chi phí gia công);
- Giá trị hàng hóa đã xuất bán nhưng bị người mua trả lại;
- Giá trị hàng hóa khi kiểm kê phát hiện dư;
- Kết chuyển giá trị hàng hóa tồn kho cuối kỳ (trường hợp kế toán hàng tồn kho sử dụng theo phương pháp kiểm kê định kỳ cho);

- Giá trị hàng hóa mua bất động sản hoặc chuyển từ bất động sản đầu tư.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

Bên Có:

- “Giá trị của hàng hóa xuất kho để bán, giao đại lý, giao cho doanh nghiệp phụ thuộc; thuê ngoài gia công, hoặc sử dụng cho sản xuất, kinh doanh;
- Chi phí thu mua phân bổ cho hàng hóa đã bán trong kỳ;
- Chiết khấu thương mại khi hàng mua được hưởng;
- Các khoản giảm giá hàng mua được hưởng;
- Giá trị hàng hóa phải trả lại cho người bán;
- Giá trị hàng hóa khi kiểm kê bị ghi nhận thiếu;
- Kết chuyển giá trị hàng hóa tồn kho đầu kỳ (trường hợp kế toán hàng tồn kho sử dụng phương pháp kiểm kê định kỳ)
- Giá trị hàng hóa bất động sản đã bán hoặc chuyển thành bất động sản đầu tư, bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc tài sản cố định.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

Số dư bên Nợ:

- “Giá trị mua vào của hàng hóa tồn kho;
- Chi phí thu mua của hàng hóa tồn kho.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

Tài khoản 156 - Hàng hóa, có 3 tài khoản cấp 2:

- “*Tài khoản 1561 – Giá mua hàng hóa:* Phản ánh giá trị hàng hóa đã mua và tình hình biến động tăng, giảm của hàng hóa mua vào và đã nhập kho (tính theo giá trị giá mua vào);
- *Tài khoản 1562 – Chi phí thu mua hàng hóa:* Phản ánh chi phí phát sinh đã nhập kho khi mua hàng hóa trong kỳ và tình hình phân bổ chi phí mua hàng hóa cho số lượng hàng hóa đã bán trong kỳ và số lượng hàng tồn kho thực tế cuối kỳ (kể cả tồn trong kho và hàng gửi đi bán, hàng gửi đại lý, ký gửi chưa bán được). Chi phí mua hàng hóa được hạch toán vào tài khoản này chỉ bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến quá trình thu mua hàng hóa như: Chi phí bảo hiểm hàng hóa, tiền thuê kho, thuê kho bãi,... chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản để đưa hàng

hóa từ nơi mua về nhập kho doanh nghiệp; các khoản hao hụt trong mức quy định tự phát sinh trong quá trình mua và vận chuyển hàng hóa.

- *Tài khoản 1567- hàng hóa bất động sản*: Phản ánh giá trị hiện có và sự thay đổi của từng loại mặt hàng bất động sản của doanh nghiệp. Hàng hoá bất động sản gồm: Quyền sử dụng đất; nhà; hoặc nhà và quyền sử dụng đất; cơ sở hạ tầng mua để bán trong kỳ hoạt động kinh doanh bình thường; Bất động sản đầu tư được đổi thành hàng tồn kho khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng cho mục đích bán.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

a) “Kết cấu và nội dung phản ánh tài khoản 1561 – Giá mua hàng hóa

Bên Nợ:

- Giá trị hàng hóa mua vào đã nhập kho theo hóa đơn mua hàng;
- Thuế nhập khẩu hoặc thuế tiêu thụ đặc biệt của hàng nhập khẩu hoặc thuế GTGT hàng nhập khẩu, thuế GTGT đầu vào - nếu không được khấu trừ, tính cho số hàng hóa mua ngoài đã nhập kho;
- Giá trị của hàng hóa giao gia công, chế biến xong nhập kho, gồm: Giá mua vào và chi phí gia công chế biến;
- Giá trị hàng hóa được sử dụng vốn góp;
- Giá trị hàng hóa đã bán bị trả lại nhập kho;
- Giá trị hàng hóa bị dư khi kiểm kê;
- Kết chuyển giá trị hàng hóa tồn kho cuối kỳ (trường hợp doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ).”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

“Bên Có:

- Giá trị thực tế của hàng hóa xuất kho trong kỳ (xuất bán, trao đổi, biếu tặng, xuất giao đại lý, đơn vị hạch toán phụ thuộc, xuất sử dụng nội bộ, xuất góp vốn liên doanh, liên kết);
- Mua hàng được hưởng chiết khấu thương mại;
- Các khoản giảm giá được hưởng khi mua hàng;
- Giá trị hàng hóa trả lại cho người bán;
- Giá trị hàng hóa hao hụt, mất mát;

- Kết chuyển trị giá hàng hóa tồn kho đầu kỳ (trường hợp doanh nghiệp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ).”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

“Số dư bên Nợ: Giá trị hàng hóa được xác thực tồn kho cuối kỳ.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

b) “Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 1562 – Chi phí thu mua hàng hóa
Bên Nợ: Chi phí phát sinh khi thu mua hàng hóa liên quan tới khối lượng hàng hóa mua vào, đã nhập kho trong kỳ

Bên có: Chi phí thu mua hàng hóa tính cho khối lượng hàng hóa đã tiêu thụ trong kỳ.
Số dư bên Nợ: Chi phí thu mua hàng hóa còn lại cuối kỳ.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

- c) “Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 1567 – Hàng hóa bất động sản

Bên Nợ:

- Giá trị thực tế mua về để bán của hàng hóa bất động sản;
- Giá trị còn lại của bất động sản đầu tư đổi thành hàng tồn kho;
- Chi phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp triển khai cho mục đích bán ghi tăng giá gốc hàng hóa bất động sản chờ bán.

Bên Có:

- Giá trị thực tế bán trong kỳ của hàng hóa bất động sản;
- Giá trị thực tế hàng hóa bất động sản chuyển thành bất động sản đầu tư hoặc chuyển thành tài sản cố định.

Số dư bên Nợ: Giá trị thực tế hàng hóa bất động sản còn lại cuối kỳ.”([Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#))

+ **“Các trường hợp hạch toán thực tế”:**

- “Mua hàng hóa trong nước nhập kho:
 - Hàng hóa về cùng hóa đơn

Mua hàng hóa nhập kho

Nợ TK 156, 152, 153 – (chi tiết hàng hóa mua vào nhập kho và hàng hóa sử dụng như hàng thay thế đề phòng hỏng hóc)

Nợ TK 1534 – Thiết bị, phụ tùng thay thế nếu có (giá trị hợp lý)

Nợ TK 1331 – Thuế GTGT được khấu trừ (thuế GTGT đầu vào)

Có các TK 111, 112, 141, 331,... (tổng giá thanh toán).

Lưu ý: Nếu hàng hóa nhập khẩu, doanh nghiệp phải tính toán các khoản nộp thêm các thuế gián thu như thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt,... thì định khoản thêm các loại thuế này vào giá trị hàng mua.

Nợ TK 156, 152, 153 (tổng giá trị hàng mua)

Nợ TK 1331

Có TK 112, 331,...

Có TK 3333, 3332,...”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](http://Hach.toan.mua.hang.tung.truong.hop.chi.tiet.nhat(misa.vn)))

- “Hóa đơn về trước hàng về sau

Nợ TK 151 – Hàng mua đang đi đường

Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (nếu có)

Có các TK 111, 112, 331,...

Sang kỳ kế toán tiếp theo, khi hàng mua đang đi đường về nhập kho, ghi:

Nợ TK 156, 152, 153

Có TK 151 – Hàng mua đang đi đường.”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](http://Hach.toan.mua.hang.tung.truong.hop.chi.tiet.nhat(misa.vn)))

- “Hàng về trước hóa đơn về sau

Nợ TK 156, 153, 152...: Giá ước tính

Có TK 331: Giá ước tính

Tuy nhiên trên thực tế, khi hàng hóa về trước, hóa đơn về sau, kế toán doanh nghiệp có thể gọi điện cho nhà cung cấp để hỏi giá hàng nhập, làm cơ sở tính giá cho hàng nhập kho. Đồng thời hẹn nhà cung cấp thời điểm lấy được hóa đơn.

Sau đó các bạn hạch toán nhập kho theo số lượng thực nhập:

Nợ TK 152, 153, 156...

Có TK 331

Khi nhận được hóa đơn, các bạn hạch toán bổ sung phần thuế GTGT:

Nợ TK 133

Có TK 331”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))

– “Mua hàng trong nước không qua kho

Khi phát sinh nghiệp vụ mua hàng về sử dụng ngay cho hoạt động sản xuất, kinh doanh (không nhập kho), kế toán sẽ hạch toán như sau:

Nợ TK 621, 623, 627, 641 – (Giá mua chưa có thuế GTGT)

Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (nếu có)

Có TK 111, 112, 331 – (Tổng giá thanh toán)

Khi mua hàng và chuyển thẳng cho người bán (DN thương mại) mà không qua nhập kho, định khoản:

Nợ TK 157 – Hàng gửi bán

Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ nếu có

Có TK 111, 112, 331,...”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))

– “Mua hàng có phát sinh chi phí mua hàng

• Mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ

Nợ TK 152, 153, 156, 641, 642...

Nợ TK 133 Thuế GTGT được khấu trừ (nếu có)

Có TK 111, 112, 331...

• Khi phát sinh chi phí mua hàng

Nợ TK 152, 156, 641, 642... Chi phí mua hàng

Nợ TK 133 Thuế GTGT được khấu trừ (nếu có)

Có TK 111, 112, 331... Tổng giá thanh toán”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))

– “Mua hàng được hưởng chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán

Nợ các TK 111, 112, 331,....

Có TK 156, 152, 153 – nếu hàng còn tồn kho

Có TK 632 – giá vốn hàng bán (nếu đã tiêu thụ trong kỳ)

Có TK 641, 642, 627, 154 (nếu hàng đã được đưa vào sử dụng hoặc hạch toán chi phí)

Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331) (nếu có).”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))

– “Trả lại hàng mua

Nợ các TK 111, 112,... (Nếu đã thanh toán và được người bán trả lại tiền)

Nợ TK 331 – Phải trả cho người bán (nếu chưa thanh toán)

Có TK 156, 152, 153 – Hàng hóa

Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331) (nếu có).”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))

– “Mua hàng theo phương thức trả chậm, trả góp

Nợ TK 156, 152, 153... – Hàng hóa (theo giá mua trả tiền ngay)

Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (nếu có)

Nợ TK 242 – Chi phí trả trước [phần lãi trả chậm là số chênh lệch giữa tổng số tiền phải thanh toán trừ (-) Giá mua trả tiền ngay trừ thuế GTGT (nếu được khấu trừ)]

Có TK 331 – Phải trả cho người bán (tổng giá thanh toán).

Định kỳ, tính vào chi phí tài chính số lãi mua hàng trả chậm, trả góp phải trả, ghi:

Nợ TK 635 – Chi phí tài chính

Có TK 242 – Chi phí trả trước.”([Hạch toán mua hàng từng trường hợp chi tiết nhất \(misa.vn\)](#))


CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG VIỆC KẾ TOÁN MUA HÀNG TẠI

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN

2.1. Giới thiệu về công ty

2.1.1. Thông tin về công ty thực hiện đề tài

Logo	
Tên giao dịch tiếng Anh	DUC AN TECHNICAL COMPANY LIMITED
Tên giao dịch tiếng Việt	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN
Địa chỉ	04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số thuế	0314172426
Người đại diện pháp luật	Nguyễn Đình Đức
Ngày thành lập	27/12/2016
Vốn điều lệ	6.000.000.000
Số điện thoại	0909395958
Website	Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An – DUC AN TECH .,LTD
Email	nguyenduc@ducantech.com
Ngành nghề kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ. - Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. - Khai thác, xử lý và cung cấp nước. - Thoát nước và xử lý nước thải. Chi tiết: xử lý nước thải. - Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.

	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại. - Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác. - Xây dựng nhà để ở. - Xây dựng nhà không để ở. - Xây dựng công trình đường bộ. - Xây dựng công trình điện. - Xây dựng công trình cấp, thoát nước. - Xây dựng công trình công ích khác. - Xây dựng công trình thủy. - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp. - Phá dỡ. - Chuẩn bị mặt bằng. - Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở). - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. - Hoàn thiện công trình xây dựng. - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. - Đại lý, môi giới, đấu giá. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính. - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. - Hoạt động thiết kế chuyên dụng. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.”(0314172426 - CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN - MaSoThue)
--	---

– Hình ảnh minh họa sản phẩm:



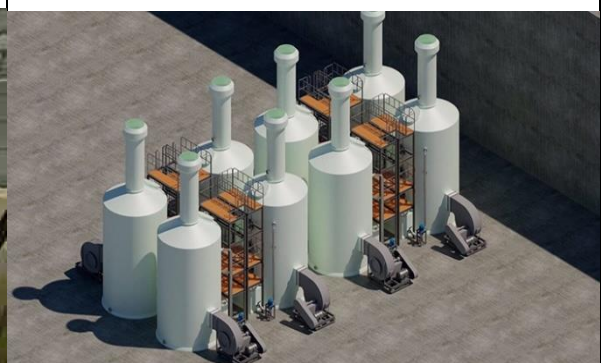
Hình 1: Xử lý nước thải



Hình 2: Xử lý nước cấp

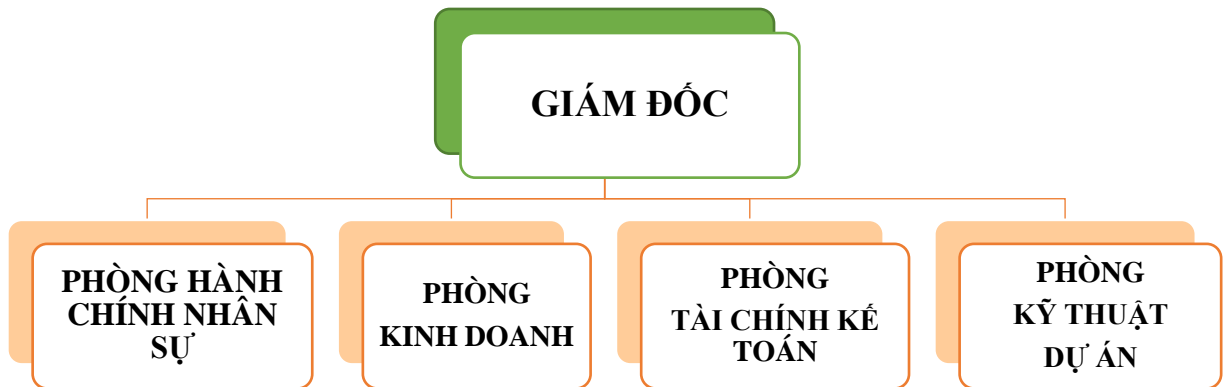


Hình 3: Nhựa Composite



Hình 4: Xử lý khí thải

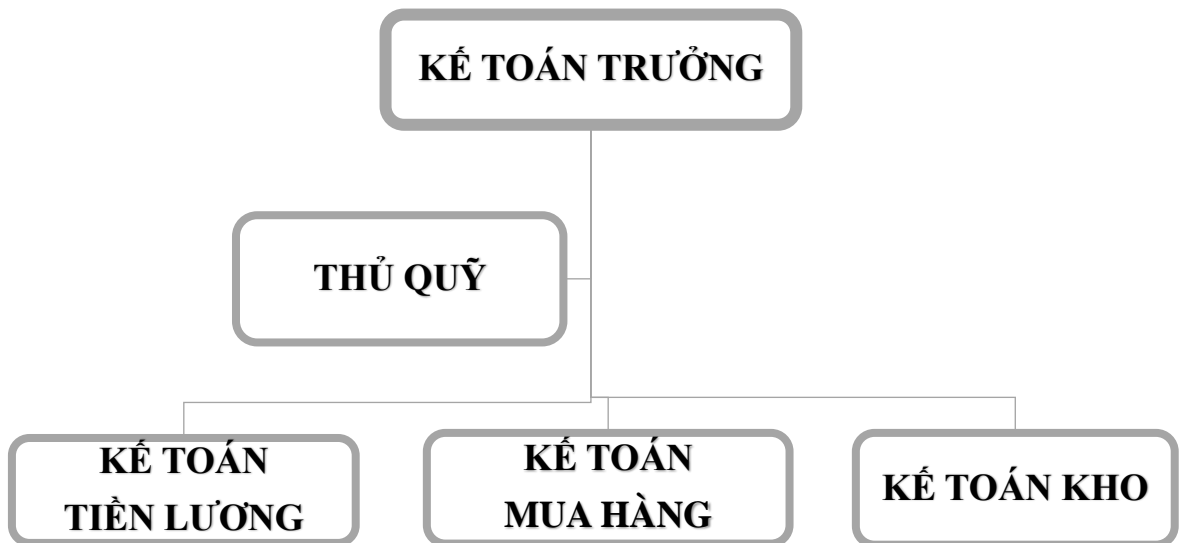
2.1.2. Sơ đồ tổ chức công ty



Sơ đồ 2.1: Sơ đồ tổ chức Công ty

2.2. Tổ chức hệ thống kế toán

2.2.1. Sơ đồ tổ chức phòng kế toán



Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức phòng Kế toán

2.2.2. Công việc và nhiệm vụ của từng chức danh của phòng kế toán

+ **Kế toán trưởng: Châu Thị Thanh Lam**

– Công việc: Kế toán trưởng là vị trí quản lý cấp cao đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý và điều hành bộ phận kế toán, vì vậy sẽ có trách nhiệm cao cả trong những công việc quan trọng. Nhìn chung, các công việc chủ yếu của kế toán trưởng sẽ là theo dõi và điều hành các kế toán viên bên cạnh đó còn là người định hướng chiến lược tài chính cho một tổ chức, công ty hoặc doanh nghiệp.

– Nhiệm vụ:

- Điều hành, giám sát và quản lý phòng kế toán.
- Bảo đảm tính hợp pháp, chính xác của sổ sách, chứng từ kế toán.
- Giám sát và đánh giá quy trình quyết toán cuối năm.
- Phối hợp phân tích và dự đoán nguồn lực tài chính cho công ty.
- Tham gia lập báo cáo tài chính.

+ **Thủ quỹ: Mai Thị Kiều Vy**

– Công việc:

- Trực tiếp quản lý, giám sát quỹ tiền mặt của doanh nghiệp, quản lý những việc liên quan đến tài chính và đảm bảo sự minh bạch, chính xác trong các hoạt động tài chính của doanh nghiệp.
- Theo dõi cẩn thận, chi tiết dòng tiền thu chi, chịu trách nhiệm toàn bộ các phát sinh về tiền bạc.
- Đánh giá rủi ro, có tầm nhìn về cơ hội tài trợ hoặc đầu tư.
- Dự đoán nhu cầu vay tài chính.

– Nhiệm vụ:

- Phụ trách thanh toán các khoản giao dịch.
- Kiểm tra, giám sát thu và chi tiền.
- Xử lý các vấn đề liên quan đến tài chính.

+ **Kế toán tiền lương: Huỳnh Thảo Nguyên**

– Công việc: Kế toán tiền lương đóng vai trò chủ yếu trong việc quản lý quỹ lương của công ty cũng như đảm bảo thực hiện trả lương cho người lao động đúng theo quy định của pháp luật và công ty đề ra.

- Nhiệm vụ:
 - Theo dõi, quản lý nhân sự thông qua bảng chấm công,
 - Quy trình chấm công phải đảm bảo thực hiện minh bạch, chính xác,
 - Tổng hợp, quản lý những thay đổi về số lượng nhân viên đi làm hoặc không đi làm cũng như năng suất làm việc của nhân sự.
 - Tiếp nhận và phê duyệt yêu cầu tạm ứng.
 - Lập phiếu ứng lương theo tỷ lệ % lương đã được quy định.
 - Quản lý kì tính lương.
 - Hạch toán các nghiệp vụ về kế toán tiền lương.
 - Xây dựng bảng lương và phiếu lương chi chi tiết cho từng nhân viên theo từng bộ phận, phòng ban dựa trên bảng chấm công, quy định theo Hợp đồng lao động và chính sách của công ty.
 - Ghi chép các khoản nhân viên tạm ứng, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và quyết toán thuế,...
 - Hoàn thành bảng lương đúng hạn theo quy định của công ty và gửi lên kế toán trưởng để chờ giám đốc phê duyệt.
 - Tiến hành thanh toán lương đúng hạn cho nhân viên, đảm bảo tính toán chính xác các khoản tiền lương, kinh phí công đoàn và các khoản trích bảo hiểm.
 - Lập báo cáo tiền lương định kì.
 - Sau các kì đánh giá nhân viên sẽ cập nhật hệ số lương để áp dụng tính lương cho nhân viên.
 - Kiểm soát, quản lý việc thực hiện các chính sách, chế độ lao động tiền lương, bảo hiểm, chi phí công đoàn.
 - Phối hợp làm việc với các bộ phận liên quan để nắm thông tin và lập báo cáo phân tích tình hình tăng, giảm số lượng nhân sự và chất lượng hiệu suất công việc.
 - Lưu trữ các chứng từ, sổ sách có liên quan đến kế toán tiền lương theo quy định.
- + **Kế toán mua hàng: Nguyễn Yên Như**
 - Công việc: Kế toán mua hàng sẽ làm công việc ghi chép, theo dõi và quản lý các giao dịch liên quan đến việc mua nguyên vật liệu, hàng hóa và dịch vụ của doanh nghiệp, bao gồm việc kiểm soát các hóa đơn mua hàng, xác minh và phân loại chi

phí cũng như đảm bảo các khoản thanh toán được thực hiện một cách chính xác và kịp thời.

– Nhiệm vụ:

- Theo dõi và quản lý các giao dịch mua hàng
- Đảm bảo tính chính xác của thông tin hóa đơn, chứng từ
- Kiểm soát chi phí và ngân sách mua hàng
- Báo cáo và phân tích dữ liệu mua hàng

+ **Kế toán kho: Nguyễn Thị Thảo**

– Công việc: Nhân viên kế toán kho sẽ làm công việc theo dõi, kiểm tra quá trình nhập xuất hàng hóa và quản lý lượng hàng tồn kho. Đồng thời, kế toán kho phải đảm bảo việc xuất đúng giấy tờ và chứng từ hàng hóa và giữ chất lượng và số lượng để hạn chế thất thoát hàng hóa.

– Nhiệm vụ:

- Kiểm soát, kiểm kê số lượng các loại hàng hóa
- Lập chứng từ xuất kho và nhập kho
- Định khoản và kê khai thuế
- Phối hợp với thủ kho
- Những công việc khác

2.2.3. Đặc điểm và chính sách kế toán

+ **Đặc điểm**

– Chế độ kế toán: theo Thông tư 200/2014/TT -BTC ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp được áp dụng cho năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2015 do có hiệu lực kể từ ngày 5 tháng 2 năm 2015.

– Hình thức kế toán: Doanh nghiệp ghi chép sổ sách theo hình thức sổ kế toán Nhật ký chung.

– Niên độ kế toán: ngày bắt đầu năm tài chính là từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12.

– Đơn vị tiền tệ: Việt Nam Đồng.

– Kỳ kê khai thuế GTGT: Theo quý.

- Xử lý dữ liệu kế toán bằng: Phần mềm kế toán MISA AMIS
- + Chính sách kế toán:
 - ✓ Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: Bình quân cuối kỳ.
 - ✓ Phương pháp khấu hao tài sản cố định: Phương pháp đường thẳng.
 - ✓ Phương pháp tính thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ.
 - ✓ Phương pháp tính giá xuất kho: Nhập trước xuất trước (FIFO).

2.3. Thực trạng công việc kế toán mua hàng tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An

2.3.1. Yêu cầu của công việc

+ **Mục đích công việc**

Kế toán mua hàng có nhiệm vụ thu thập, xử lý và cung cấp thông tin về các nghiệp vụ mua hàng, đảm bảo cho quá trình mua hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ của Công ty diễn ra một cách đầy đủ, nhanh chóng nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu độ chính xác và chất lượng để sẵn sàng phục vụ kịp thời cho hoạt động kinh doanh cũng như nhu cầu sử dụng của Công ty. Bên cạnh đó vẫn đảm bảo được sự minh bạch và hiệu quả của quá trình mua hàng.

+ **Nhiệm vụ chính của kế toán mua hàng**

- Theo dõi và kiểm tra các giao dịch mua hàng

Kế toán mua hàng có nhiệm vụ là theo dõi và quản lý mọi giao dịch mua hàng một cách chính xác và hiệu quả. Điều này bao gồm:

- Ghi chép chi tiết
- Phân loại chi phí
- Kiểm tra hóa đơn
- Theo dõi công nợ phải trả
- Báo cáo

- Đảm bảo tính chính xác của thông tin hóa đơn, chứng từ

Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của kế toán mua hàng là đảm bảo tính chính xác của thông tin trên hóa đơn và chứng từ. Điều này bao gồm:

- Xác minh thông tin
- Phối hợp với các bộ phận khác

- Tuân thủ quy trình
- Cập nhật dữ liệu
- Kiểm soát chi phí và ngân sách mua hàng

Nhiệm vụ kiểm soát chi phí và ngân sách mua hàng là một phần quan trọng trong công việc của kế toán mua hàng. Điều này đòi hỏi kế toán viên phải:

- Lập ngân sách
- Theo dõi chi phí
- Đánh giá hiệu quả
- Đề xuất điều chỉnh
- Báo cáo quản lý
- Báo cáo và phân tích dữ liệu mua hàng

Báo cáo và phân tích dữ liệu mua hàng là nhiệm vụ cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng trong công việc của kế toán mua hàng. Công việc này bao gồm:

- Tổng hợp dữ liệu
- Đánh giá nhà cung cấp
- Xác định cơ hội tiết kiệm
- Báo cáo quản lý

+ **Kết quả của công việc**

- Đầu tiên, kế toán mua hàng giúp đảm bảo hoạt động mua hàng được diễn ra một cách hiệu quả từ đó có nguồn hàng ổn định cho Công ty hoạt động tốt.
- Thứ hai, mua hàng với giá cả hợp lý với chất lượng sản phẩm hiệu quả nhất sẽ giúp Công ty chuyên nghiệp hơn và góp phần làm gia tăng lợi nhuận.
- Thứ ba, góp phần hoàn thiện các quy trình, chính sách về kế hoạch mua hàng.
- Cuối cùng, hỗ trợ việc đánh giá nhà cung cấp. Cụ thể kế toán mua hàng lập ra các báo cáo so sánh, phân tích từng nhà cung cấp về nhu cầu và khả năng cung cấp để tìm ra nhà cung cấp tối ưu nhất.

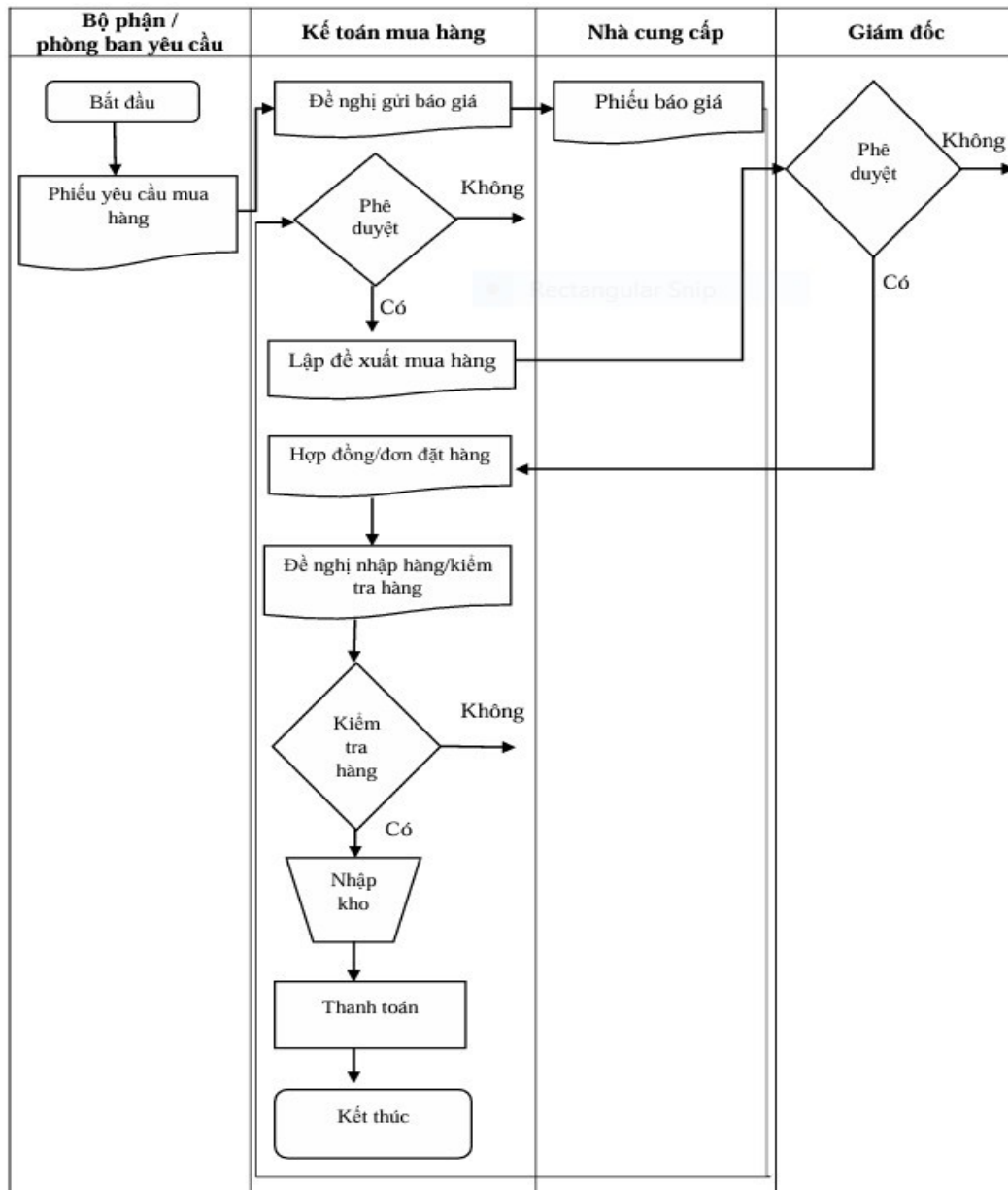
+ **Các yêu cầu cho vị trí công việc**

- Trình độ: Tốt nghiệp bậc Cao đẳng, Đại học, có bằng cấp chuyên môn Kế toán.
- Kinh nghiệm: Có kinh nghiệm về kế toán mua hàng từ 6 tháng đến 1 năm.
- Kỹ năng:

- + Kỹ năng giám sát
- + Kỹ năng sử dụng các phần mềm tin học, phần mềm kế toán
- + Tổng hợp, phân tích và báo cáo
- + Làm việc nhóm

2.3.2. Trình tự tiến hành

+ Lưu đồ quy trình công việc



Lưu đồ 2.1: Quy trình mua hàng của Công ty

+ **Diễn giải**

Bước 1: Xác định nhu cầu và tạo phiếu “yêu cầu mua hàng”:

Bộ phận hoặc phòng ban khi có nhu cầu mua hàng hóa, nguyên vật liệu, văn phòng phẩm,... để đáp ứng nhu cầu vận hành sản xuất, hoạt động hay sử dụng cho công việc sẽ tạo phiếu “yêu cầu mua hàng” gửi về cho kế toán mua hàng. Các phiếu “yêu cầu mua hàng” chỉ được thực hiện khi được quản lý hoặc người có quyền hạn được phê duyệt. Sau khi yêu cầu mua hàng được phê duyệt kế toán mua hàng sẽ tìm kiếm nhà cung cấp.

Bước 2: Tạo “Đề nghị gửi báo giá”

Sau khi tìm kiếm nhà cung cấp, kế toán mua hàng sẽ lập “đề nghị gửi báo giá” dựa trên phiếu “yêu cầu mua hàng” gửi cho nhà cung cấp theo đề xuất của bộ phận/phòng ban yêu cầu.

Bước 3: Thu thập và tham khảo báo giá từ các nhà cung cấp

Kế toán mua hàng sau khi nhận báo giá được gửi từ nhà cung cấp thì theo dõi và ghi nhận báo giá. Sau đó thực hiện đánh giá và chọn lọc nhà cung cấp có khả năng đáp ứng tốt nhất các tiêu chí đặt ra.

Bước 4: Phê duyệt báo giá

Sau khi chọn ra được báo giá phù hợp nhất, kế toán mua hàng sẽ gửi báo giá cho Giám đốc duyệt. Nếu được duyệt sẽ tiến hành qua bước 5.

Bước 5: Lập hợp đồng mua hàng/đơn đặt hàng

Sau khi bước 4 được duyệt, Kế toán mua hàng sẽ bắt đầu lập hợp đồng mua hàng. Hợp đồng sẽ bao gồm các nội dung chính như các thông tin cụ thể về báo giá, điều khoản thanh toán, thời gian giao hàng. Hợp đồng sẽ được gửi đến nhà cung cấp để ký kết và thực hiện nội dung đã thống nhất giữa hai bên.

Bước 6: Lập “đề nghị nhập hàng” và “đề nghị kiểm hàng”

Kế toán mua hàng sẽ lập “đề nghị nhập hàng” và “đề nghị kiểm hàng” đến các phòng ban có liên quan để tiện sắp xếp. Đây là bước cần được chú trọng trong quy trình mua hàng giúp bảo đảm cho việc nhập hàng diễn ra đúng lịch cũng như phòng ngừa trường hợp xảy ra sự cố phát sinh tại thời điểm nhập hàng.

Bước 7: Nhập kho

Khi hàng hóa được giao đến kho, kế toán mua hàng sẽ là người chịu trách nhiệm kiểm tra hàng hóa, đảm bảo hàng hóa khi nhập kho phải đủ số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật,... đã đề ra. Nếu phát hiện có hàng hóa có vấn đề phải báo ngay với nhà cung cấp để đổi trả. Những sản phẩm đạt chuẩn sẽ tiến hành nhập kho.

Bước 8: Hoàn tất thanh toán

Kế toán mua hàng sẽ lập đề nghị thanh toán dựa trên hợp đồng và các hồ sơ liên quan để gửi cho thủ quỹ. Thủ quỹ sẽ tiếp nhận, xem xét và tiến hành thanh toán.

2.3.3. Kết quả công việc

+ **Liên quan đến loại chứng từ kế toán:**

- Phiếu đề xuất mua hàng
- Đơn đặt hàng (Hợp đồng mua bán hàng hóa)
- Đề nghị thanh toán
- Hóa đơn GTGT (hóa đơn mua hàng).
- Các chứng từ thanh toán: UNC, Phiếu chi,...
- Phiếu nhập kho
- Bảng kê

+ **Liên quan đến bút toán:**

Nghiệp vụ 1: Ngày 03/03/2023, mua hàng của Công ty TNHH Hàng Xanh theo hóa đơn GTGT số 42, ký hiệu 1C23THX (VAT 10%), số tiền hàng chưa thuế là 7.120.000đ (**Phụ lục 1**), đã thanh toán bằng tiền mặt theo PC số PC00514 (**Phụ lục 2**).

- Mua hàng:

Nợ TK 156: 7.120.000

Nợ TK 1331: 712.000

Có TK 331: 7.832.000

- Định khoản trên phần mềm MISA AMIS:

- Vào phân hệ mua hàng → mua hàng → thêm (**Phụ lục 3**)
- Vào phân hệ tiền mặt → thu, chi tiền → chi tiền (**Phụ lục 4**)

Nghiệp vụ 2: Ngày 15/03/2023, sau khi nhận được báo giá từ Công ty TNHH PE Hoàng Phương (**Phụ lục 5**) kế toán mua hàng làm hợp đồng mua hàng (**Phụ lục 6**). Sau khi đã ký kết hợp đồng mua hàng, Công ty TNHH PE Hoàng Phương tiến hành

giao hàng theo hóa đơn GTGT số 31, ký hiệu 1C23THP (VAT 10%), số tiền hàng bao gồm thuế là 38.138.788đ (**Phụ lục 7**), đã thanh toán bằng chuyển khoản theo UNC số 1503 ngày 23/03/2023 (**Phụ lục 8**).

– Mua hàng:

Nợ TK 156: 34.671.625

Nợ TK 1331: 3.467.163

Có TK 331: 38.138.788

– Định khoản trên phần mềm MISA AMIS:

• Vào phân hệ tiền gửi → thu, chi tiền → chi tiền (**Phụ lục 9**)

Nghiệp vụ 3: Ngày 15/03/2023 mua văn phòng phẩm của Công ty TNHH Thương mại và Văn phòng phẩm An Phát theo hóa đơn GTGT số 00000540, ký hiệu 1C23TAP với tổng số tiền bao gồm VAT 10% là 1.299.320đ (**Phụ lục 10**), đã thanh toán bằng tiền mặt.

– Mua hàng

Nợ TK 6428: 1.181.200

Nợ TK 1331: 118.120

Có TK 331: 1.299.320

Nghiệp vụ 4: Ngày 17/03/2023 mua dịch vụ của Công ty CP Sinh Thuận theo số hóa đơn GTGT số 1655, ký hiệu 1C23TST (VAT 10%) với số tiền chưa thuế là 841.000đ để tiếp khách hàng (**Phụ lục 11**).

– Mua dịch vụ

Nợ TK 6428: 841.000

Nợ TK 1331: 84.100

Có TK 331: 925.100

+ **Liên quan đến sổ kế toán:**

– Sổ nhật ký chung (**Phụ lục 12**)

– Sổ cái tài khoản 156 (**Phụ lục 13**)

– Sổ cái tài khoản 331 (**Phụ lục 14**)

– Sổ nhật ký mua hàng (**Phụ lục 15**)

+ **Liên quan đến loại báo cáo kế toán, báo cáo thuế:**

– Bảng kê hóa đơn chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào (**Phụ lục 16**)

- Bảng cân đối kế toán.
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
 - Thuyết minh BCTC.
 - + **Hình thức của các chứng từ, sổ kế toán của doanh nghiệp có liên quan đến công việc**
 Nhật ký chung
 - + **Liên quan đến công việc kế toán khác:**
 - Kế toán trưởng.
 - Thủ quỹ.
 - Kế toán tiền lương.
 - Kế toán mua hàng.
 - Kế toán kho.
 - + **Cách lưu trữ hồ sơ kế toán:**
 - Lưu trên máy chủ của công ty chi tiết cho từng quý, từng tháng.
 - Lưu trữ bằng hóa đơn giấy, hóa đơn trang điện tử.
 - Lưu trên phần mềm kế toán MISA AMIS và Excel.
- 2.3.4. Kiểm tra kết quả công việc
- + Giám đốc sẽ là người kiểm tra
 - + Định kỳ kiểm tra: theo ngày, theo tháng, theo quý.
 - + Cách thức kiểm tra: kiểm tra chứng từ gốc đối chiếu với phần mềm kế toán và thực tế phát sinh

CHƯƠNG 3

NHẬN XÉT VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN MUA HÀNG TẠI CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN

3.1. Sự cần thiết và yêu cầu hoàn thiện về công tác kế toán mua hàng tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An

3.1.1. Sự cần thiết

Trong quá trình thành lập và duy trì hoạt động, để Công ty có phát triển và mang lại lợi nhuận kinh tế thì một trong những vị trí tất yếu trong bộ máy kế toán đó là kế toán mua hàng.

Kế toán mua hàng giúp Công ty quản lý chi phí thông qua việc theo dõi và kiểm soát mua nguyên vật liệu cho xưởng sản xuất, mua hàng hóa nhập kho để xuất bán cho khách hàng, mua vật tư phục vụ cho công trình qua đó giúp tối ưu ngân sách.

Kế toán mua hàng còn tìm kiếm và so sánh nhà cung cấp, giúp Công ty có thể dễ dàng chọn lọc nhà cung cấp phù hợp và giảm chi phí mua hàng nhưng vẫn giữ được chất lượng sản phẩm theo yêu cầu. Bên cạnh đó, Kế toán mua hàng cũng quản lý thông tin và điều khoản của nhà cung cấp giúp Công ty xây dựng và duy trì mối quan hệ với nhà cung cấp.

Ngoài ra, Kế toán mua hàng giúp đảm bảo quá trình mua hàng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm việc kiểm tra hóa đơn mua vào, kiểm kê số lượng, chất lượng vật tư và hàng hóa.

3.1.2. Yêu cầu hoàn thiện

- Hoàn thiện quy trình đề xuất mua vật tư, hàng hóa giúp kế toán mua hàng dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm sản phẩm, giúp quá trình mua hàng nhanh chóng và chính xác hơn từ đó giúp quá trình sản xuất, tiến độ dự án diễn ra đúng tiến độ mang lại lợi nhuận kinh tế cho Công ty.
- Trình độ chuyên môn được nâng qua khóa học giúp cho kế toán nói chung và kế toán mua hàng nói riêng luôn cập nhật được những kiến thức mới từ đó củng cố và phát triển thêm để vận dụng tốt hơn vào trong công việc.

- Sắp xếp, lưu trữ hóa đơn, chứng từ liên quan nghiệp vụ mua hàng giúp kế toán dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm và phục vụ cho việc thanh tra thuế nếu có.
- Ghi nhận, theo dõi, kiểm tra và giám sát hàng hóa các giao dịch mua hàng để đảm bảo hàng hóa nhận về đủ số lượng, đúng mặt hàng yêu cầu, có đủ chứng từ hóa đơn cho nghiệp vụ mua hàng đúng theo quy định của pháp luật và nắm được thời gian NCC giao hàng cho kịp tiến độ phục vụ cho quá trình sản xuất hoặc làm dự án của Công ty.

3.2. Giải pháp

3.2.1. Giải pháp về tổ chức bộ máy kế toán

- Cho nhân viên đi học thêm khóa nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn thường xuyên để mở rộng kiến thức giúp nhân viên vận dụng để giải quyết các vấn đề phức tạp trong công việc chuyên môn một cách hiệu quả hơn. Hoặc tổ chức các cuộc trao đổi kiến thức chuyên môn nội bộ với nhau vừa giúp có thêm kiến thức và còn gắn kết tình đồng nghiệp tạo nên môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả.

3.2.2. Giải pháp về công tác Kế toán mua hàng tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An

- Vì Công ty có làm về mảng làm về dự án xử lý hệ thống nước thải nên việc đề xuất mua vật tư là rất thường xuyên. Tuy đã có quy trình nhưng việc đề xuất mua hàng gây cho kế toán mua hàng khó khăn. Vì vậy, để thuận tiện hơn cho việc mua hàng em có những đề xuất sau:
 - + Khi nhận đề xuất mua hàng, kế toán mua hàng phải xác nhận với người đề xuất và nắm rõ về thông tin sản phẩm, thông số kỹ thuật (nếu có), số lượng vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa cần mua
 - + Kế toán mua hàng xác định thời gian chính xác cần giao vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa với người đề xuất trước ít nhất 2 ngày (tùy thuộc vào hàng hóa có sẵn hay phải đợi gia công, sản xuất) để việc giao hàng diễn ra đúng tiến độ.
 - + Cát giữ và lưu trữ phiếu giao hàng, hóa đơn chứng chứng từ để làm minh chứng, báo cáo chi phí mua hàng cho từng dự án.
- Mỗi tháng, kế toán mua hàng nên thực hiện kiểm tra, sắp xếp, lưu trữ các hóa đơn, phiếu nhập kho, chứng từ liên quan đến nghiệp vụ mua hàng, cụ thể như sau:

- + Đối với những hóa đơn trên 20.000.000đ, nếu nhà cung cấp chưa gửi hợp đồng thì phải yêu cầu làm hợp đồng để ký tên, đóng mộc đỏ và lưu lại tại phòng Kế toán. Scan lại lưu lại bản đã có chữ ký và dấu mộc thành tệp tin để nội dung rõ ràng về tên hợp đồng và ngày tháng để dễ tìm kiếm.
- + Kiểm tra hóa đơn xem có hợp lệ hay không, thông tin công ty, số lượng, tên hàng hóa, số tiền xem đúng với thực tế không.
- + Sắp xếp hóa đơn theo ngày và theo thứ tự bảng kê kèm bảng kê mua vào để lưu lại dễ dàng cho việc tìm kiếm và kiểm tra. Kẹp phiếu chi hoặc UNC, phiếu nhập kho, biên bản giao hàng, hợp đồng chung với hóa đơn vào bìa lỗ.
- + Bên cạnh đó, nhập đầy đủ hóa đơn, chứng từ lên phần mềm MISA AMIS.

KẾT LUẬN

Sau thời gian thực tập tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An em đúc kết ra nhiều kiến thức và thông tin bổ ích. Ngoài ra, em còn được Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt là phòng kế toán đã hết sức tạo điều kiện thuận lợi để em có thể hoàn thành bài khóa luận tốt nghiệp này.

Công ty có một bộ máy kế toán làm việc vô cùng chuyên nghiệp, sổ sách kế toán rõ ràng cùng với đội ngũ chuyên môn cao đã góp phần giúp công ty luôn quản lý và phát triển theo hướng chủ động và hợp pháp. Trong quá trình làm việc thực tế em nhận thấy công việc của kế toán không hề đơn giản, đặc biệt trong xã hội đổi mới như hiện nay việc mua hàng cho Công ty đóng vai trò rất quan trọng trong việc làm tăng doanh thu.

Thời gian thực tập tại công ty em đã đúc kết kinh nghiệm cũng như được hiểu rõ về cơ cấu tổ chức quy trình làm việc và các nghiệp vụ liên quan một cách thực tế trực quan. Với những kiến thức được cung cấp từ công ty, em có thể sử dụng như là nguồn vốn kiến thức, động lực cho việc phát triển bản thân cho công việc tương lai. Sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của em còn mặt hạn chế, những em rất cảm kích và mong nhận được đánh giá, lời khuyên và ý kiến đóng góp của anh chị tại Công ty.


Một lần nữa em xin chân thành cảm ơn giảng viên hướng dẫn ThS.Vương Sỹ Giao cùng với sự chỉ dạy của Kế toán trưởng Châu Thị Thanh Lam, quý Nhà trường Đại học Nguyễn Tất Thành và quý Công ty đã hướng dẫn em tận tình cũng như tạo điều kiện cho em trải nghiệm thực tế qua kỳ thực tập này. Giúp đỡ và tạo điều kiện để em vững bước trên con đường sau này và hoàn thành tốt khóa luận tốt nghiệp này.

PHỤ LỤC

Thứ tự	Phụ lục	Nghiệp vụ	Trang
1	Phụ lục 1	Nghiệp vụ 1	34
2	Phụ lục 2	Nghiệp vụ 1	35
3	Phụ lục 3	Nghiệp vụ 1	36
4	Phụ lục 4	Nghiệp vụ 1	37
5	Phụ lục 5	Nghiệp vụ 2	38
6	Phụ lục 6	Nghiệp vụ 2	39
7	Phụ lục 7	Nghiệp vụ 2	40
8	Phụ lục 8	Nghiệp vụ 2	41
9	Phụ lục 9	Nghiệp vụ 2	42
10	Phụ lục 10	Nghiệp vụ 3	43
11	Phụ lục 11	Nghiệp vụ 4	44
12	Phụ lục 12	Sổ nhật ký chung	45
13	Phụ lục 13	Sổ cái tài khoản 156	47
14	Phụ lục 14	Sổ cái tài khoản 331	48
15	Phụ lục 15	Sổ chi tiết mua hàng	49
16	Phụ lục 16	Bảng kê hóa đơn MV	50

Phụ lục 1:

Mã cơ quan thuế: 0023A9CDB0F9484D47B4E66DCA3F1E470F

 **HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG** Ký hiệu: **1C23THX**
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử Số: **42**
Ngày 03 tháng 03 năm 2023

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH HÀNG XANH**
Mã số thuế: **0302027424**
Địa chỉ: 173 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028.38743544 Email: ketoanhx2014@gmail.com

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN**
Địa chỉ: 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số thuế: 0314172426

Hình thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản
Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép không gỉ dạng ống	Kg	142,4	50.000	7.120.000
Cộng tiền hàng:					7.120.000
Thuế suất GTGT: 10%					Tiền thuế GTGT: 712.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					7.832.000

Số tiền viết bằng chữ: *Bảy triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng*

Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ tên)
Người bán hàng (Ký, ghi rõ họ tên)

Signature valid
Được ký bởi: **CÔNG TY TNHH HÀNG XANH**
Ngày ký: 03/03/2023

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)
Tra cứu hóa đơn điện tử tại trang web: <http://tracuu.vin-hoadon.com> Mã số tra cứu: 22BBWYXGZ7D2
Đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử: công ty cổ phần thương mại Visnam, MST: 0401486901
Đơn vị triển khai bán hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ KÝ SỞ VIN**, MST: 0402024593 Thành viên của Visnam Corp

Phụ lục 2:

DUCANTECH
4, Tân Xuân 6, Tân Xuân, Hóc Môn, Hồ Chí Minh

Mẫu số: 02 - TT
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 03 tháng 03 năm 2023

Quyển số:

Số: PC00514

Nợ: 331

Có: 1111

Rectangular Snip

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TNHH HÀNG XANH

Địa chỉ: 173 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Lý do chi: Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HÀNG XANH theo hóa đơn 42

Số tiền: **7.832.000 VND**

Viết bằng chữ: *Bảy triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng.*

Kèm theo: chứng từ gốc

Ngày 03 tháng 03 năm 2023

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận tiền
(Ký, họ tên)

Nguyễn Đình Đức

Châu Thị Thanh Lam

Châu Thị Thanh Lam

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): *Bảy triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng.*

Phụ lục 3:

Chứng từ mua hàng NK00242

Mua hàng trong nước nhập kho

Chưa thanh toán Thanh toán ngay Tiền mặt Nhận kèm hóa đơn

Phiếu nhập Hóa đơn

Mã nhà cung cấp: NCC0000041 Tên nhà cung cấp: CÔNG TY TNHH HẮNG XANH Ngày hạch toán: 03/03/2023 10:11:02 **Tổng tiền thanh toán: 7.832.000**

Người giao hàng Địa chỉ: 173 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Ngày chứng từ: 03/03/2023

Nhân viên mua hàng Diễn giải: Mua hàng của CÔNG TY TNHH HẮNG XANH theo hóa đơn số 42 Số phiếu nhập: NK00242

Kèm theo: Số lượng Chứng từ gốc Tham chiếu

Điều khoản thanh toán Số ngày được nợ Hạn thanh toán DD/MM/YYYY

Hàng tiên Chi phí Chiết khấu Không chiết khấu

#	Mã hàng	Tên hàng	Kho	TK Kho	TK Công nợ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành ti
1	STEEL	Thép không gỉ dạng ống	01	156	331	kg	142,40	50.000,00	7.120
							142,40		7.120

Tổng số: 1 bản ghi 20 bản ghi trên 1 trang Trước 1 Sau

Thêm dòng Thêm ghi chú Xóa hết dòng

Mã tra cứu HDBT Đường dẫn tra cứu HDBT

Dinh kèm Dung lượng tối đa SMB

In Tiện ích Hiện thị tài khoản Sửa nhanh Bỏ ghi

Phụ lục 4:

Phiếu chi trả tiền nhà cung cấp PC00514

Tổng tiền thanh toán: 7.832.000

Nhà cung cấp CÔNG TY TNHH HÀNG XANH	Người nhận	Ngày hạch toán 03/03/2023
Địa chỉ 173 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam		Ngày phiếu chi 03/03/2023
Lý do chi Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HÀNG XANH theo hóa đơn 42		Số phiếu chi PC00514

Nhân viên **Kèm theo** *Số lượng* chứng từ gốc

Tham chiếu: MH00036 ...

Hạch toán Chứng từ

#	Diễn giải	TK Nợ	TK Có	Số tiền
1	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH HÀNG XANH theo hóa đơn 42	331	1111	7.832.000
				7.832.000

Đính kèm Dung lượng tối đa 5MB

Kéo thả tệp vào đây hoặc bấm vào đây

Phụ lục 5:



CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG

Địa chỉ: Số 26, Đường số 5, KDC Hiệp Thành 1, P. Hiệp Thành, Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN

Địa chỉ: 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân,
Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người liên hệ: Chị Nguyễn Yến Như

Rectangular Snip

Thứ hai, ngày 13 tháng 03 năm 2023.

Người báo giá: Trinh

Chúng tôi gửi tới Quý công ty bảng chào giá các chủng loại vật tư theo yêu cầu như sau:

STT	TÊN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Sợi Thủy Tinh 450-1040	Kg	555	46.075	25.571.625
2	Sợi Thủy Tinh 600	Kg	200	33.500	6.700.000
3	Sáp wax 8	Hộp	12	200.000	2.400.000
4					
CỘNG CHƯA THUẾ					34.671.625
THUẾ VAT 10%					3.467.163
TỔNG CỘNG ĐÃ CÓ THUẾ					38.138.788

(Bảng chữ: *Ba mươi tám triệu một trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng./.*)

Ghi chú:

-Báo giá chưa bao gồm vận chuyển.

- Ngày giao hàng : Từ 3-5 ngày kể từ ngày xác nhận đặt hàng và nhận được thanh toán. - Điều khoản thanh toán: 100% trước khi giao hàng.


- Bảng báo giá có hiệu lực : Trong vòng 7 ngày kể từ ngày gửi báo giá. Giá chỉ áp dụng cho số lượng của riêng đơn hàng này.

Trân trọng kính chào!

Phụ lục 6:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <i>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</i>					
HỢP ĐỒNG MUA HÀNG Số: 150323/HDMH/DA-HP					
<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. - Căn cứ luật Thương mại số: 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2006 và các Nghị định, Thông tư, Văn bản hướng dẫn thi hành. - Căn cứ nhu cầu và khả năng hiện tại của hai bên. 					
Hôm nay, ngày 15 tháng 03 năm 2023, chúng tôi gồm có:					
BÊN A : CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN					
Địa chỉ : 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, TP. HCM					
Đại diện : Ông NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC Chức vụ: Giám đốc					
Điện thoại : 0909395958					
Tài khoản số : 00000 12021990- Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank)					
Mã số thuế : 0314172426					
BÊN B : CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG					
Đại diện : Bà TRẦN THỊ MỸ PHƯƠNG Chức vụ: Giám Đốc					
Địa chỉ : Số 26, đường số 5, khu dân cư Hiệp Thành 1, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương					
Điện thoại : 0912232039					
Mã số thuế : 3702394576					
Số tài khoản					
Sau khi bàn bạc thảo luận hai bên đồng ý ký hợp mua hàng với những nội dung và điều khoản sau:					
ĐIỀU 1: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ QUY CÁCH HÀNG HÓA.					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Sợi Thủy Tinh 450-1040	Kg	555	46.075	25.571.625
2	Sợi Thủy Tinh 600	Kg	200	33.500	6.700.000
3	Sáp wax 8	Hộp	12	200.000	2.400.000
Cộng tiền hàng					34.671.625
Tiền thuế GTGT					3.467.163
Tổng cộng tiền thanh toán					38.138.788
ĐIỀU 2: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO HÀNG					
- Thời gian giao hàng: Thỏa thuận					
Địa điểm giao hàng: 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, TP. HCM.					
ĐIỀU 3: TIÊU CHUẨN HÀNG HÓA					
- Hàng mới 100%.					
ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN					
4.1 Tiền độ thanh toán:					
Thanh toán 100% khi nhận hàng					
Hồ sơ thanh toán bao gồm:					
- Lần 1:					
+ Đề nghị thanh toán;					
+ Biên bản bàn giao hàng hóa có chữ ký xác nhận hai bên;					
+ Hóa đơn giá trị gia tăng (VAT).					
4.2 Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng đơn giản có định.					
- Thanh toán theo hợp đồng.					
- Khối lượng phát sinh trong quá trình cung cấp (nếu có) phải được sự thống nhất giữa hai bên bằng văn bản và là một phần không thể tách rời với Hợp đồng.					
4.3 Đồng tiền thanh toán: Thanh toán bằng tiền Việt Nam (VND)					
4.4 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.					
ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN					
<ul style="list-style-type: none"> - Bất cứ thay đổi nào do một bên đưa ra mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của bên kia sẽ bị coi là không hợp pháp. - Hai bên thỏa thuận để thực thi tất cả các điều khoản trong Hợp đồng. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) từ Hợp đồng này, nếu không giải quyết bằng việc thương lượng trên tinh thần hợp tác thì sẽ được đệ trình lên Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam ("VIAC") để phân xử. Nơi xét xử của trọng tài là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Ngôn ngữ để phân xử là tiếng Việt. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại Tòa án và các chi phí khác có liên quan sẽ do bên thua kiện chịu. - Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. 					
ĐẠI DIỆN BÊN A			ĐẠI DIỆN BÊN B		
NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC			TRẦN THỊ MỸ PHƯƠNG		
5.1 Trách nhiệm của Bên B.					
- Bên B cam kết cung cấp hàng hóa cho Bên A đúng theo các điều khoản được nêu trong hợp đồng này. Trong quá trình nghiệm thu, nếu Bên A phát hiện hàng hóa không đạt chất lượng thì Bên B phải đổi lại hàng mới.					
5.2 Trách nhiệm của Bên A.					
- Khi Bên B giao hàng, Bên A có trách nhiệm bố trí người nhận hàng, kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa tại thời điểm giao nhận thực tế.					
- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng nêu tại Điều 1 và Điều 4 của hợp đồng này.					
- Phối hợp cùng Bên B tổ chức bàn giao và nghiệm thu.					
ĐIỀU 6: BẢO HÀNH					
- Bên B phải bảo hành và sửa chữa, hư hỏng do lỗi của Bên B gây ra trong vòng 24 tháng kể từ khi Bên B bàn giao sản phẩm cho Bên A.					
- Không bảo hành trong những trường hợp do lỗi người sử dụng gây ra, thiên tai hay hỏa hoạn.					
- Trong thời gian bảo hành, nếu có sự cố xảy ra, Bên A phải giữ nguyên hiện trường và báo cho Bên B biết để xử lý. Bên B phải sửa chữa để đáp ứng yêu cầu sử dụng cho Bên A, mọi chi phí do Bên B chịu.					
ĐIỀU 7: PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG					
- Trong trường hợp Bên A thanh toán chậm so với quy định tại điều 2 của hợp đồng này, Bên A phải thanh toán cho Bên B 0.1% giá trị số tiền chậm thanh toán cho mỗi ngày thanh toán chậm, nhưng không quá 8% giá trị hợp đồng. Khoản phạt này được tính cho khoản thời gian kể từ ngày kết thúc thời hạn thanh toán cho đến ngày Bên A thực hiện thanh toán (không bao gồm hai ngày này).					
- Trong trường hợp Bên B bàn giao chậm so với quy định tại điều 3 của hợp đồng này, trừ trường hợp bất khả kháng (thiên tai, lũ lụt, sự cố chìm tàu, chiến tranh, ...) Bên B phải thanh toán cho Bên A 0.1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày giao chậm, nhưng không quá 8% giá trị hợp đồng.					
- Trong trường hợp Bên B bàn giao hàng sai quy cách và chất lượng như nội dung tại điều 1 của hợp đồng này thì Bên A có quyền không nhận hàng và Bên B phải thanh toán lại cho Bên A khoản tiền đã được thanh toán đồng thời thanh toán cho Bên A khoản tiền phạt tương đương với số tiền đặt cọc (đợt 1).					
- Trường hợp Bên B bàn giao đủ số lượng, đúng chất lượng, chủng loại như quy định tại điều 1 của hợp đồng này mà Bên A không nhận bàn giao thì Bên A bị phạt một số tiền bằng với số tiền đặt cọc (đợt 1) cho Bên B. Các chi phí ngân hàng phát sinh do Bên A chịu.					
- Mọi khoản phạt nêu trên sẽ tự động được tính kể từ ngày bắt đầu phát sinh tương ứng theo quy định tại Điều này, không phụ thuộc vào việc bên bị vi phạm có hoặc không có thông báo trước về việc phạt hợp đồng.					
ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG					
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết, khi gặp khó khăn hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác.					

Phụ lục 7:



IP
HOANG PHUONG

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

Ngày (Date) 15 tháng (month) 03 năm (year) 2023

Ký hiệu (Serial) : 1C23THP
Số (No) : 31

CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG

Mã số thuế (Tax code) : 3702394576
 Địa chỉ (Address) : Số 26, Đường số 5, KDC Hiệp Thành 1, P. Hiệp Thành, Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương
 Điện thoại (Tel) : 0912768839
 Số tài khoản (A/C No.) : 180014851017120 Tại Ngân hàng Eximbank - CN Bình Dương Tại Ngân hàng Eximbank - CN Bình Dương

Họ tên người mua hàng (Customer's name) : _____
 Tên đơn vị (Company) : CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN
 Mã số thuế (Tax code) : 0314172426
 Địa chỉ (Address) : Số 04 Đường Tân Xuân 6, ấp Chánh 2 - Xã Tân Xuân - Huyện Hóc Môn - TP Hồ Chí Minh.
 Hình thức thanh toán (Payment method) : Tiền mặt/Chuyển khoản Số tài khoản (A/C no.) : _____

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Sợi Thủy Tinh 450 -1040	kg	555	46.075	25.571.625
2	Sợi Thủy Tinh 600	kg	200	33.500	6.700.000
3	Sáp wax 8	hộp	12	200.000	2.400.000
Cộng tiền hàng (Total) :					34.671.625
Thuế suất GTGT (VAT rate) : 10%					Tiền thuế GTGT (VAT amount) : 3.467.163
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment) :					38.138.788

Số tiền viết bằng chữ (Amount rate) : Ba mươi tám triệu một trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng
 (Amount in words)

Người mua hàng (Buyer)
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)


Người bán hàng (Seller)
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)

Signature Valid
 Ký bởi: CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG
 Ký ngày 15 tháng 3 năm 2023

Mã nhận hóa đơn: 23FF4852662V Tra cứu tại website: <https://tracuuhd.smartsign.com.vn/>
 Mã của cơ quan thuế: 00F1136C7729E248D2A63DF4F93E041AA7

Cung cấp giải pháp HBDT: Công Ty CP Chữ Ký Số Vi Na, MST:0309612872, website: ehd.smartsign.com.vn, hotline: 19006276 - 19006676

Phụ lục 8:

 ỦY NHIỆM CHI (Payment Order)		NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI Military Joint Stock Bank Chi nhánh/ Branch: PGD Bình Thạnh	
THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN (Applicant)		SỐ TIỀN (With Amount)	
Đơn vị/Người chuyển (Applicant):	CONG TY TNHH KY THUAT DUC AN	Bảng số (in figures):	38,138,788
Số Tài khoản (A/C No.):	0000012021990	Loại tiền (Currency):	VND
Tại Ngân hàng (At Bank):	Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB)	Bảng chữ (in words):	Ba mươi tám triệu một trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng
THÔNG TIN NGƯỜI HƯỞNG (Beneficiary)		Hình thức thanh toán phí (Charges):	
Đơn vị/Người hưởng (Beneficiary):		<input type="checkbox"/> Người hưởng chịu (Including)	
Số Tài khoản (Account No.):	-180014851017120	<input checked="" type="checkbox"/> Người chuyển chịu (Excluding)	
Tại Ngân hàng (At Bank):		Người tạo (Corporate Maker)	Người duyệt (Corporate releaser)
Nội dung (Details):	Thanh toán hóa đơn 31 DA HP - Ma g iao dịch/ Trace 671776	NGUYEN DINH DUC	NGUYEN DINH DUC
PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG (For Bank use Only)			
Kênh thực hiện (Bank Transfer Channel):	BIZ MBBank	Ngày giờ hoạch toán (Settlement date time):	23/03/2023 14:24:00
Số tham chiếu (Ref.No):	202303231589897508	Số tiền hoạch toán (Credit Amount):	38,138,788
Mã bút toán (FT number):	FT23082368062601	Phí chuyển tiền (Bank Charge Amount):	0
		VAT (Value Added Tax):	0

Chứng từ này được xuất tự động từ hệ thống ngân hàng điện tử BIZ MBBank của Ngân hàng TMCP Quân đội.
 This document is automatically exported from BIZ MBBank system of Military Joint Stock Bank.

Phụ lục 9:

Ủy nhiệm chi trả tiền nhà cung cấp UNC00194

Tài khoản chi: 0000012021990 Ngân hàng TMCP Quân đội - Bình Thạnh Ngày hạch toán: 23/03/2023

Nhà cung cấp: CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG Địa chỉ: Số 26, đường số 5, khu dân cư Hiệp Thành 1, Phường Hiệp Thành, Thành phố Hồ Chí Minh Ngày chứng từ: 23/03/2023

Tài khoản nhận: Số chứng từ: UNC00194

Nội dung thanh toán: Trả tiền cho CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn 31

Nhân viên: Tham chiếu NK00265

Tổng tiền: 38.138.788

Hạch toán Chứng từ

#	Diễn giải	TK Nợ	TK Có	Số tiền
1	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn 31	331	1121	38.138.788

Đính kèm Dung lượng tối đa 5MB

Kéo thả tệp vào đây hoặc bấm vào đây

In Tiện ích Chuyển tiền TT Sửa nhanh Bỏ ghi

Phụ lục 10:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VĂN PHÒNG PHẨM AN PHÁT

Mã số thuế: 0310037874
 Địa chỉ: 15/18 Đường Trung Mỹ Tây 16, khu phố 6, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: 0908330970
 Email: vanphongphamquan12@gmail.com - Website: www.congtyvanphongpham.com
 Số tài khoản: 80363599 - Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - Quận 12 -PGD Nguyễn Ảnh Thủ

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Ký hiệu: 1C23TAP
 (Bản thể hiện của hóa đơn điện tử) Số: 00000540
 Ngày 15 tháng 3 năm 2023
 Mã CQT: 004B0B280506DB4E5789EC30C4DFC70BD5

Họ tên người mua hàng:
 Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN
 Mã số thuế: 0314172426
 Địa chỉ: 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Giấy photocopy Excell A4 Indo 70gsm	Ram	15,00	48.000,00	720.000
2	Bìa lỗ Nitrasa ND031	Xấp	2,00	32.000,00	64.000
3	Bìa nút Myclear bag F4	Cái	24,00	2.800,00	67.200
4	Băng keo Simili 3.6 F- dỏ, xanh dương	Cuộn	6,00	12.000,00	72.000
5	Băng keo simili 4.7Fx11Y	Cuộn	5,00	15.000,00	75.000
6	Miếng phân trang 5 màu mũi tên	Xấp	3,00	10.000,00	30.000
7	Bút lông bảng TL WB-03- đen, đỏ, xanh	cây	2,00	6.500,00	13.000
8	Mực lông bảng FO-WB101	Hộp	1,00	20.000,00	20.000
9	Bao thư BT-01	Cái	50,00	280,00	14.000
10	Băng keo 4.7F OPP trong, đục	Cuộn	2,00	9.500,00	19.000
11	Kéo trung 0183	Cái	1,00	13.000,00	13.000
12	Giấy Double A 70gsm A4	Ram	1,00	74.000,00	74.000
Cộng tiền hàng:					1.181.200
Thuế suất GTGT: 10 %					Tiền thuế GTGT: 118.120
Tổng tiền thanh toán:					1.299.320

Số tiền viết bằng chữ: *Một triệu hai trăm chín mươi chín nghìn ba trăm hai mươi đồng chẵn.*

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)


Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VĂN PHÒNG PHẨM AN PHÁT
 Ký ngày: 15/03/2023
 (Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: 2QTGCL7LB9R
 Tra cứu tại Website: <https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/>

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

Phụ lục 11:

	HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Bản thể hiện của hóa đơn điện tử Ngày 17 tháng 03 năm 2023	Ký hiệu: 1C23TST Số: 1655			
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THUẬN Mã số thuế: 0304588986 Địa chỉ: 107 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại: 091 26 26 107 Email: 107pasteur@biatuoitiepvn.com Số tài khoản: 007.1.00.454228.2 Ngân hàng: Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM					
Họ tên người mua hàng: Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN Mã số thuế: 0314172426 Địa chỉ: 04 Đường Tân Xuân 6, Ấp Chánh 2, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Số tài khoản: Ngân hàng: Hình thức thanh toán: TM/CK					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3 = 1 x 2
1	Khăn lạnh	Cái	4	5.000	20.000
2	Đậu phộng	Đĩa	1	30.000	30.000
3	Khoai tây chiên	Đĩa	2	85.000	170.000
4	Salad cá ngừ	Đĩa	1	158.000	158.000
5	Gỏi chân gà rút xương	Đĩa	1	152.000	152.000
6	Xúc xích Tiệp XK	Đĩa	1	173.000	173.000
7	Cơm chiên cá mặn	Đĩa	1	138.000	138.000
Cộng tiền hàng:					841.000
Thuế suất GTGT: 10%				Tiền thuế GTGT:	84.100
Tổng cộng tiền thanh toán					925.100
Số tiền viết bằng chữ: Chín trăm hai mươi lăm nghìn một trăm đồng					
Người mua hàng			Người bán hàng Signature valid Ký bởi CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THUẬN Ký ngày 17/03/2023		
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi tập, giao, nhận hóa đơn) Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106 Truy cầu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: SOK7Y9XHRBU0KT4. Mã của cơ quan thuế: 0091A2A902A51548D889A0D381037A9303					

Phụ lục 12:

Đơn vị: DUCANTECH			Mẫu số S03a-DN					
Địa chỉ: 4, Tân Xuân 6, Tân Xuân, Hóc Môn, Hồ Chí Minh			(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)					
SỔ NHẬT KÝ CHUNG								
Tháng 03 Năm 2023								
Đơn vị tính: VND								
Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi số cái	STT đơn g	Số hiệu TK đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày, tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			Số trang trước chuyển sang					
01/03/2023	BH00019	01/03/2023	Men vi sinh Jumbo-A		1	5111	2.300.000	
01/03/2023	BH00019	01/03/2023	Men vi sinh Jumbo-A		2	131		2.300.000
01/03/2023	BH00019	01/03/2023	Thuế GTGT - Men vi sinh Jumbo-A		3	33311	230.000	
01/03/2023	BH00019	01/03/2023	Thuế GTGT - Men vi sinh Jumbo-A		4	131		230.000
01/03/2023	NK00230	01/03/2023	Men vi sinh Jumbo-A		5	331	1.720.000	
01/03/2023	NK00230	01/03/2023	Men vi sinh Jumbo-A		6	156		1.720.000
01/03/2023	NK00230	01/03/2023	Thuế GTGT - Men vi sinh Jumbo-A		7	331	172.000	
01/03/2023	NK00230	01/03/2023	Thuế GTGT - Men vi sinh Jumbo-A		8	1331		172.000
01/03/2023	NTTK00152	01/03/2023	Chủ tài khoản nộp tiền		9	1111	50.000	
01/03/2023	NTTK00152	01/03/2023	Chủ tài khoản nộp tiền		10	1121		50.000

01/03/2023	NTTK00153	01/03/2023	Chủ tài khoản nộp tiền		11	1111	60.000.000	
01/03/2023	NTTK00153	01/03/2023	Chủ tài khoản nộp tiền		12	1121		60.000.000
02/03/2023	UNC00207	02/03/2023	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn 17		13	1121	60.000.000	
02/03/2023	UNC00207	02/03/2023	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn 17		14	331		60.000.000
			Cộng chuyên trang sau	x	x	x	124.472.000	124.472.000

Ngày mở sổ: 01/03/2023

Ngày 31 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Đình Đức

Phụ lục 13:**Đơn vị: DUCANTECH****Địa chỉ: 4, Tân Xuân 6, Tân Xuân, Hóc Môn, Hồ Chí Minh****Mẫu số S03b-DN**(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)**SỐ CÁI****(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)****Tháng 3 năm 2023****Tên tài khoản Hàng hóa****Số hiệu 156**

Ngày, tháng ghi	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			- Số dư đầu năm. - Số phát sinh trong tháng				25,658,610	
01/03/2023	NK00214	01/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG ECOLIFE theo hóa đơn số 00000009			331	1,720,000	
03/03/2023	NK00215	03/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH HÀNG XANH theo hóa đơn số 42			331	7,120,000	
04/03/2023	NK00216	04/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 25			331	56,319,325	
06/03/2023	NK00217	06/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ECO theo hóa đơn số 270			331	9,740,000	
08/03/2023	NK00218	08/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG QUANG PHÚC theo hóa đơn số 20			331	49,090,908	
15/03/2023	NK00219	15/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VĂN PHÒNG PHẨM AN PHÁT theo hóa đơn số 00000540			331	86,000	
15/03/2023	NK00220	15/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 31			331	34,671,625	
			- Cộng Số phát sinh tháng				158,747,858	
			- Số dư cuối tháng				184,406,468	
			- Cộng lũy kế từ đầu quý				184,406,468	

- Sổ này có 4 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 04

- Ngày mở sổ: 01/03/2023

Ngày 31 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)**Kế toán trưởng**
(Ký, họ tên)**Người đại diện theo pháp luật**
(Ký, họ tên, đóng dấu)**Châu Thị Thanh Lam****Nguyễn Đình Đức**

Phụ lục 14:**Đơn vị: DUCANTECH****Địa chỉ: 4, Tân Xuân 6, Tân Xuân, Hóc Môn, Hồ Chí Minh****Mẫu số S03b-DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

SỐ CÁI**(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)****Tháng 3 năm 2023****Tên tài khoản Phải trả cho người bán****Số hiệu 331**

Ngày, tháng ghi	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			- Số dư đầu năm. - Số phát sinh trong tháng					710,085,981
01/03/2023	NK00214	01/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG ECOLIFE theo hóa đơn số 00000009			1331		172,000
01/03/2023	NK00214	01/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG ECOLIFE theo hóa đơn số 00000009			156		1,720,000
02/03/2023	UNC00207	02/03/2023	Trả tiền cho CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn 17			1121	60,000,000	
03/03/2023	NK00215	03/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH HẰNG XANH theo hóa đơn số 42			156		7,120,000
03/03/2023	NK00215	03/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH HẰNG XANH theo hóa đơn số 42			1331		712,000
04/03/2023	NK00216	04/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 25			1331		5,631,933
04/03/2023	NK00216	04/03/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 25			156		56,319,325
			Cộng chuyển sang trang sau				60,000,000	71,675,258

Ngày 31 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Châu Thị Thanh Lam

Nguyễn Đình Đức

Phụ lục 15:

Đơn vị: DUCANTECH
Địa chỉ: 4, Tân Xuân 6, Tân Xuân, Hóc Môn, Hồ Chí Minh

Mẫu số S03a3-DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

SỔ NHẬT KÝ MUA HÀNG
Tháng 03 năm 2023

Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Tài khoản Ghi nợ				Phải trả người bán (ghi Có)
	Số hiệu	Ngày, tháng		Hàng hóa	Nguyên liệu, vật liệu	Tài khoản khác		
						Số hiệu	Số tiền	
A	B	C	D	1	2	E	3	4
3/1/2023	NK00214	3/1/2023	Mua hàng của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG ECOLIFE theo hóa đơn số 00000009	1,720,000				1,720,000
3/3/2023	MH00036	3/3/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH HẰNG XANH theo hóa đơn số 42	7,120,000		156	7,120,000	7,120,000
3/4/2023	MH00029	3/4/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 25	56,319,325		156	56,319,325	56,319,325
3/6/2023	NK00215	3/6/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ECO theo hóa đơn số 270	9,740,000				9,740,000
3/7/2023	MH00030	3/7/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG theo hóa đơn số 26	41,097,000		156	41,097,000	41,097,000
3/8/2023	MH00084	3/8/2023	Mua hàng của CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỀU PHỨC theo hóa đơn số 324510			6422	19,890,000	19,890,000
3/8/2023	MH00087	3/8/2023	Mua hàng của TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 theo hóa đơn số 3304			6421	1,300,000	1,300,000

- Sổ này có 08 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang 08

- Ngày mở sổ: 01/03/2024

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên)

Châu Thị Thanh Lam

Nguyễn Đình Đức

Phụ lục 16:

Mã số thuế: 01-241907
 (Kèm theo đơn báo Phòng kê
 số 178/2014/CT-ĐT ngày
 23/02/14 của M. Tài chính)

BẢNG KÊ HOẠ ĐƠN, CHỨNG TỬ HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MUA VÀO
 (Kèm theo tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT)
 Kỳ tính thuế: Quý 1 Năm 2023

Người nộp thuế: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐỨC AN
 Mã số thuế: 0314173426

Đơn vị tiền: đồng/Việt Nam

STT	Số hoá đơn	Ngày, tháng, năm lập hóa đơn	Tên người bán	Mã số thuế người bán	Doanh số mua chưa có thuế	Thuế GTGT
						đủ điều kiện khấu trừ thuế
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1. Hàng hoá, dịch vụ đáng riêng cho 5000 chịu thuế GTGT và sử dụng cho các hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ không kê khai, nộp thuế GTGT đủ điều kiện khấu trừ thuế:						
19		01/03/2023	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG ECO LIFE	0315268974	1.738.690	172.690
242		03/03/2023	CÔNG TY TNHH HÀNG XANH	0302027424	7.138.690	712.690
325		04/03/2023	CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG	3702384576	56.319.325	5.631.933
4270		06/03/2023	CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ECO	0316048949	9.748.690	974.690
526		07/03/2023	CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG	3702384576	41.097.690	4.109.790
6236074		08/03/2023	CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÀ QUỲ PHỤ NẾU SEN	0300521758		
73364		08/03/2023	TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐỘ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG 3	0301281040	1.368.690	65.690
8324510		08/03/2023	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỀU PHỤC	0316172372	19.898.690	1.798.690
920		08/03/2023	CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG QUANG PHÚC	0317084092	49.098.999	4.909.091
10337		10/03/2023	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LÊ TOÀN	0317667138	55.525.781	5.552.576
1128		10/03/2023	CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG	3702384576	69.438.590	6.941.650
12540		15/03/2023	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀN PHÒNG PHẠM AN PHÁT	0310037874	1.181.390	118.120
13226		15/03/2023	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SUGAR	1801565564	2.668.690	268.690
1431		15/03/2023	CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG	3702384576	34.671.625	3.467.365
151654		17/03/2023	CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THUAN	0304588986	1.328.690	132.890
161655		17/03/2023	CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THUAN	0304588986	941.690	94.190
171145949		24/03/2023	CÔNG TY TNHH GRAB	0312659437	47.275	4.727
1833		24/03/2023	CÔNG TY TNHH PE HOÀNG PHƯƠNG	3702384576	74.952.750	7.485.275
19135		27/03/2023	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG ĐÔNG PHÁT	0316965702	2.048.690	204.690
20214		27/03/2023	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI SẮT THép PHÚC LỘC	3702753698	18.129.375	1.812.938

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài Chính (2012), chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nhà xuất bản tài chính.
2. Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.
3. Hóa đơn, chứng từ tại phòng Kế toán Tài chính của Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An.
4. Các Quyết định, Thông tư của Bộ Tài Chính:
 - Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).
 - Luật số 88/2015/QH13) được Quốc Hội ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2015
 - Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.
5. Nguồn thông tin về công ty
[Công ty TNHH Kỹ Thuật Đức An – DUC AN TECH.,LTD](#)
6. Nguồn tham khảo luật, nghị định, thông tư, chuẩn mực:
[Luật kế toán 2015 số 88/2015/QH13 mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#)
[Nghị định 174/2016/NĐ-CP hướng Luật kế toán mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#)
[Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](#)
[Toàn văn hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam năm 2023 \(thuvienphapluat.vn\)](#)